

TỜ TRÌNH

V/v quyết định chủ trương đầu tư dự án đường Lê Đại Hành
(đoạn từ đường Vạn Kiếp - Ngã tư Biển Hồ), thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;

Căn cứ Nghị định 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ về hướng dẫn một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Quyết định số 58/QĐ-UBND ngày 15/01/2020 của UBND tỉnh về việc thành lập hội đồng thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi, nguồn vốn và khả năng cân đối vốn nhóm A và giao nhiệm vụ thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư, nguồn vốn và khả năng cân đối vốn chương trình, dự án nhóm B, nhóm C sử dụng vốn đầu tư công do UBND tỉnh quản lý;

Xét Tờ trình số 42/TTr-UBND ngày 28/01/2021 của UBND thành phố Pleiku về việc đề nghị quyết định chủ trương đầu tư dự án đường Lê Đại Hành (đoạn từ đường Vạn Kiếp - Ngã tư Biển Hồ), thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai và văn bản số 224/SKHĐT-ĐTTĐ&GSĐT (kèm theo báo cáo kết quả thẩm định số 27/BC-SKHĐT) ngày 28/01/2021 của Sở Kế hoạch và Đầu tư.

UBND tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định chủ trương đầu tư dự án đường Lê Đại Hành (đoạn từ đường Vạn Kiếp - Ngã tư Biển Hồ), thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai với các nội dung chính như sau:

I. THÔNG TIN CHUNG DỰ ÁN:

- Tên dự án: Đường Lê Đại Hành (đoạn từ đường Vạn Kiếp - Ngã tư Biển Hồ), thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.
- Chủ đầu tư (dự kiến): Ủy ban nhân dân thành phố Pleiku.
- Đối tượng thụ hưởng của dự án: Nhân dân trên địa bàn thành phố Pleiku.
- Dự án nhóm: Nhóm B.
- Địa điểm thực hiện dự án: Thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.
- Tổng vốn thực hiện dự án: 124 tỷ đồng.
- Nguồn vốn đầu tư và mức vốn cụ thể theo từng nguồn: Ngân sách tỉnh (dự kiến nguồn tiền sử dụng đất).
- Thời gian thực hiện (dự kiến): Năm 2021-2022.
- Quy mô dự án (quy mô dự án là dự kiến, quy mô cụ thể được xác định trong giai đoạn lập, thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình): Xây dựng đường Lê Đại Hành (đoạn từ đường Vạn Kiếp - Ngã tư Biển Hồ) dài 3,61km với chỉ giới xây dựng 30m, mặt đường rộng 21m (kể cả dải phân cách rộng 2m), vỉa hè rộng 4,5mx2=9m, hệ thống thoát nước và các hạng mục phụ.

II. QUÁ TRÌNH TRIỂN KHAI XÂY DỰNG BÁO CÁO ĐỀ XUẤT CHỦ TRƯƠNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN:

- UBND tỉnh có văn bản số 2374/UBND-KTTH ngày 24/11/2020, 84/UBND-KTTH ngày 23/01/2021 về việc giao nhiệm vụ cho Sở Xây dựng lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án;
- UBND thành phố Pleiku có Tờ tình 42/TTr-UBND ngày 28/01/2021 về việc đề nghị thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư đã tổ chức lấy ý kiến các sở liên quan, tổng hợp báo cáo kết quả thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư, nguồn vốn và khả năng cân đối vốn tại báo cáo số 27/BC-SKHĐT ngày 28/01/2021;

III. DANH MỤC HỒ SƠ KÈM THEO:

- Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư.
- Báo cáo kết quả thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư, nguồn vốn và khả năng cân đối vốn của Sở Kế hoạch và Đầu tư.
- Các văn bản khác có liên quan.

UBND tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định chủ trương đầu tư dự án đường Lê Đại Hành (đoạn từ đường Vạn Kiếp - Ngã tư Biển Hồ), thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Các Đại biểu HĐND tỉnh;
- Đ/c CT và các PCT UBND tỉnh;
- Các sở: KHĐT, XD, TC, GTVT;
- UBND TP Pleiku;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu VT, CNXD, KTTH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

DÂN PHÓ CHỦ TỊCH



Kpă Thuyên

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BÁO CÁO ĐỀ XUẤT CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ
DỰ ÁN: ĐƯỜNG GIAO THÔNG THÀNH PHỐ PLEIKU,
HẠNG MỤC: ĐƯỜNG LÊ ĐẠI HÀNH
(ĐOẠN ĐƯỜNG VẠN KIẾP - NGÃ TƯ BIỂN HỒ).**

ĐỊA ĐIỂM XÂY DỰNG: THÀNH PHỐ PLEIKU - TỈNH GIA LAI

NĂM 2021

Gia Lai, ngày 28 tháng 01 năm 2021

BÁO CÁO

Kết quả thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư, nguồn vốn, khả năng cân đối vốn dự án: Đường Lê Đại Hành (đoạn từ đường Vạn Kiếp - ngã tư Biển Hồ), thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai

Kính gửi: Ủy ban nhân dân thành phố Pleiku.

Sở Kế hoạch và Đầu tư nhận được tờ trình số 42/TTr-UBND ngày 28/01/2021 của UBND thành phố Pleiku về việc thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án Đường Lê Đại Hành (đoạn từ đường Vạn Kiếp - ngã tư Biển Hồ), thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai. Sau khi xem xét, tổng hợp ý kiến và kết quả thẩm định của các cơ quan có liên quan, Sở báo cáo kết quả thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư, nguồn vốn, khả năng cân đối vốn dự án Đường Lê Đại Hành (đoạn từ đường Vạn Kiếp - ngã tư Biển Hồ), thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai như sau:

Phần thứ nhất

TÀI LIỆU THẨM ĐỊNH VÀ TỔ CHỨC THẨM ĐỊNH

I. HỒ SƠ TÀI LIỆU THẨM ĐỊNH:

1. Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án Đường Lê Đại Hành (đoạn từ đường Vạn Kiếp - ngã tư Biển Hồ), thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai của UBND thành phố Pleiku số 01/BC-UBND ngày 25/01/2021.
3. Tờ trình số 42/TTr-UBND ngày 28/01/2021 của UBND thành phố Pleiku về việc thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án Đường Lê Đại Hành (đoạn từ đường Vạn Kiếp - ngã tư Biển Hồ), thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.

II. CĂN CỨ PHÁP LÝ ĐỂ THẨM ĐỊNH:

1. Luật Đầu tư công 2019;
2. Căn cứ Nghị định 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ về hướng dẫn một số điều của Luật Đầu tư công;
3. Căn cứ Quyết định số 58/QĐ-UBND ngày 15/01/2020 của UBND tỉnh về việc thành lập hội đồng thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi, nguồn vốn và khả năng cân đối vốn nhóm A và giao nhiệm vụ thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư, nguồn vốn và khả năng cân đối vốn chương trình, dự án nhóm B, nhóm C sử dụng vốn đầu tư công do UBND tỉnh Gia Lai quản lý;
4. Căn cứ văn bản số 2374/UBND-KTTH ngày 24/11/2020 của UBND tỉnh về việc giao nhiệm vụ lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư các dự án khởi công mới năm 2021;
5. Căn cứ văn bản số 84/UBND-KTTH ngày 23/01/2021 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh nội dung giao nhiệm vụ lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư các dự án khởi công mới năm 2021.

III. TỔ CHỨC THẨM ĐỊNH:

- Đơn vị chủ trì thẩm định: Sở Kế hoạch và Đầu tư.
- Đơn vị phối hợp thẩm định: Sở Xây dựng (văn bản số 2331/SXD-QLCL ngày 30/12/2020); Sở Tài chính (văn bản số 3305/STC- ngày 29/12/2020); Sở Giao thông Vận tải (văn bản số 2597/SGTGT-QLCLCTGT ngày 29/12/2020); Sở Tài nguyên Môi trường (đến ngày 30/12/2020 chưa có ý kiến tham gia).

Các sở tham gia ý kiến tại các văn bản nêu trên cho dự án đường giao thông thành phố Pleiku đã được UBND tỉnh thông báo danh mục tại văn bản số 2374/UBND-KTTH ngày 24/11/2020; Đường Lê Đại Hành (đoạn từ đường Vạn Kiếp - ngã tư Biển Hồ) thuộc quy mô dự án Đường giao thông thành phố Pleiku đã lấy ý kiến.

- Hình thức thẩm định: Tổ chức lấy ý kiến bằng văn bản.

Phần thứ hai

Ý KIẾN THẨM ĐỊNH DỰ ÁN ĐƯỜNG LÊ ĐẠI HÀNH (ĐOẠN TỪ ĐƯỜNG VẠN KIẾP - NGÃ TƯ BIỂN HỒ), THÀNH PHỐ PLEIKU, TỈNH GIA LAI

I. MÔ TẢ THÔNG TIN CHUNG DỰ ÁN VÀ ĐỀ XUẤT CỦA SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ DỰ ÁN ĐƯỜNG LÊ ĐẠI HÀNH (ĐOẠN TỪ ĐƯỜNG VẠN KIẾP - NGÃ TƯ BIỂN HỒ), THÀNH PHỐ PLEIKU, TỈNH GIA LAI

- Tên dự án: Đường Lê Đại Hành (đoạn từ đường Vạn Kiếp - ngã tư Biển Hồ), thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.
- Dự án nhóm: Nhóm B.
- Cấp quyết định chủ trương đầu tư dự án: Hội đồng Nhân dân tỉnh Gia Lai.
- Cấp quyết định đầu tư dự án: Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai.
- Địa điểm thực hiện dự án: Thành phố Pleiku tỉnh Gia Lai.
- Dự kiến tổng mức đầu tư dự án: 124 tỷ đồng.
- Nguồn vốn đề nghị thẩm định: Ngân sách tỉnh (dự kiến nguồn tiền sử dụng đất).
- Ngành, lĩnh vực chương trình sử dụng nguồn vốn đề nghị thẩm định: Công trình giao thông.
- Thời gian thực hiện (tiến độ và phân kỳ đầu tư thực hiện dự án): Năm 2021-2022.
- Hình thức đầu tư dự án: Đầu tư công.

II. TỔNG HỢP Ý KIẾN THẨM ĐỊNH CỦA CÁC ĐƠN VỊ THẨM ĐỊNH:

- Sở Xây dựng: Theo văn bản số 2331/SXD-QLCL ngày 30/12/2020.
- Sở Tài chính: đề nghị ghi rõ nguồn vốn cho dự án là sử dụng đất.
- Sở Giao thông Vận tải: theo văn bản số 2597/SGTGT-QLCLCTGT ngày 29/12/2020.

III. Ý KIẾN THẨM ĐỊNH CỦA SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ:

- Sự cần thiết đầu tư, hiệu quả đầu tư dự án: Đầu tư dự án là cần thiết nhằm đáp ứng nhu cầu giao thông, từng bước hoàn thiện hạ tầng cơ sở, tạo mỹ quan đô thị và góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội địa phương.
- Sự tuân thủ các quy định của pháp luật trong nội dung hồ sơ trình thẩm định: Phù hợp các quy định hiện hành.

3. Sự phù hợp với các mục tiêu chiến lược, kế hoạch và quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội vùng, lãnh thổ; quy hoạch phát triển ngành, lĩnh vực: tuyến đường Lê Đại Hành cơ bản phù hợp với quy hoạch.

4. Sự phù hợp với tiêu chí phân loại dự án nhóm A, nhóm B và nhóm C: Phù hợp theo quy định.

5. Về mục tiêu, quy mô, hình thức đầu tư, phạm vi, địa điểm, diện tích đất cần sử dụng, giải pháp bảo vệ môi trường: cơ bản phù hợp; suất đầu tư công trình do UBND TP.Pleiku đề xuất trên cơ sở suất đầu tư các dự án trên địa bàn.

6. Thời gian, tiến độ thực hiện: Phù hợp.

7. Về nguồn vốn và khả năng cân đối vốn: Dự án đề xuất sử dụng nguồn vốn ngân sách tỉnh phù hợp với văn bản số 84/UBND-KTTH ngày 23/01/2021 của UBND tỉnh Gia Lai; khả năng cân đối vốn cho dự án đảm bảo trong giai đoạn 2021-2025.

IV. KẾT LUẬN:

Dự án Đường Lê Đại Hành (đoạn từ đường Vạn Kiếp - ngã tư Biển Hồ), thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai đủ điều kiện để trình cấp có thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư và triển khai các bước tiếp theo.

Trên đây là ý kiến thẩm định của Sở Kế hoạch và Đầu tư về chủ trương đầu tư, nguồn vốn, khả năng cân đối vốn dự án, đề nghị UBND TP.Pleiku xem xét báo cáo UBND tỉnh để triển khai các bước phê duyệt chủ trương đầu tư đúng các quy định hiện hành./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh;
- Lưu VT, ĐTTĐ&GSĐT (Longvk).

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Phạm Công Thành

TỜ TRÌNH

Xem xét, thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư Dự án:
**Đường giao thông thành phố Pleiku, Hạng mục: Đường Lê Đại Hành
(đoạn đường Vạn Kiếp - Ngã tư Biển Hồ).**

Kính gửi:

- Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai;
- Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Gia Lai.

Căn cứ Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13/6/2019;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đầu tư công;

Thực hiện Công văn số 2374/UBND-KTTH ngày 24/11/2020 của UBND tỉnh Gia Lai V/v giao nhiệm vụ lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư các dự án khởi công mới năm 2021; Công văn số 84/UBND-KTTH ngày 23/01/2021 của UBND tỉnh V/v điều chỉnh nội dung giao nhiệm vụ lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư các dự án khởi công mới năm 2021;

Thực hiện Công văn số 194/SKHĐT-ĐTTĐ&GSĐT ngày 25/01/2021 của Sở Kế hoạch - Đầu tư tỉnh Gia Lai V/v lập hồ sơ báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư các dự án dự kiến khởi công mới năm 2021,

UBND thành phố kính trình HĐND tỉnh, UBND tỉnh, Sở Kế hoạch & Đầu tư tỉnh Gia Lai xem xét, thẩm định, phê duyệt Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư Dự án: Đường giao thông thành phố Pleiku, Hạng mục: Đường Lê Đại Hành (đoạn đường Vạn Kiếp - Ngã tư Biển Hồ), với các nội dung sau:

I. THÔNG TIN CHUNG DỰ ÁN

1. Tên Dự án: Đường giao thông thành phố Pleiku, Hạng mục: Đường Lê Đại Hành (đoạn đường Vạn Kiếp - Ngã tư Biển Hồ).
2. Dự án nhóm: Nhóm B.
3. Cấp quyết định chủ trương đầu tư dự án: HĐND tỉnh Gia Lai.
4. Cấp quyết định đầu tư dự án: UBND tỉnh Gia Lai.
5. Tên chủ đầu tư: UBND thành phố Pleiku.
6. Địa điểm thực hiện dự án: Thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.
7. Dự kiến tổng mức đầu tư dự án: 124 tỷ đồng (*Bằng chữ: Một trăm hai mươi bốn tỷ đồng*); Nguồn vốn: Ngân sách tỉnh giai đoạn 2021-2022.
8. Nguồn vốn đề nghị thẩm định: Ngân sách tỉnh.

9. Lĩnh vực sử dụng nguồn vốn đề nghị thẩm định: Công trình giao thông

10. Thời gian thực hiện: 2021 - 2022.

11. Hình thức đầu tư của dự án: Vốn ngân sách nhà nước đầu tư 100%.

12. Các thông tin khác: không

II. DANH MỤC HỒ SƠ KÈM THEO:

1. Tờ trình đề nghị thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư Dự án;
 2. Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư Dự án;
 3. Các tài liệu khác có liên quan.

UBND Thành phố kính trình HĐND tỉnh, UBND tỉnh, Sở Kế hoạch - Đầu tư
tỉnh Gia Lai xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
 - TTr Thành ủy (báo cáo);
 - TTr HĐND Tp;
 - Đ/c CT và các PCT UBND Tp;
 - Các phòng: TC-KH, QLĐT Tp;
 - BQL DA ĐT Xây dựng Tp;
 - CVP và các PVP UBND Tp;
 - Lưu VT-UB.



Nguyễn Hữu Quέ

Số 01/BC-UBND

Pleiku, ngày 25 tháng 01 năm 2021

BÁO CÁO ĐỀ XUẤT CHỦ TRƯƠNG ĐẦU TƯ

Dự án: Đường giao thông thành phố Pleiku;
Hạng mục: Đường Lê Đại Hành (đoạn đường Vạn Kiếp - Ngã tư Biển Hồ);

Kính gửi:

- Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai;
- Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư.

Căn cứ Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13/6/2019;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đầu tư công;

Thực hiện Văn bản số 2374/UBND-KTTH ngày 24 tháng 11 năm 2020 của UBND tỉnh Gia Lai về việc giao nhiệm vụ lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư các dự án khởi công mới năm 2021;

UBND Thành phố báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư Dự án: Đường giao thông thành phố Pleiku; Hạng mục: Đường Lê Đại Hành (đoạn đường Vạn Kiếp - Ngã tư Biển Hồ) với các nội dung:

I. THÔNG TIN CHUNG DỰ ÁN

1. Tên Dự án: Đường giao thông thành phố Pleiku; Hạng mục: Đường Lê Đại Hành (đoạn đường Vạn Kiếp - Ngã tư Biển Hồ).
2. Dự án nhóm: Nhóm B.
3. Cấp quyết định chủ trương đầu tư dự án: HĐND tỉnh Gia Lai.
4. Cấp quyết định đầu tư dự án: UBND tỉnh Gia Lai.
5. Tên chủ đầu tư: UBND thành phố Pleiku.
6. Địa điểm thực hiện dự án: Thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.
7. Dự kiến tổng mức đầu tư dự án:
 - 7.1. Tổng mức đầu tư: 124 tỷ đồng (*Bằng chữ: Một trăm hai mươi bốn tỷ đồng*)
 - 7.2 Nguồn vốn: Ngân sách tỉnh.
 - 7.3 Phân kỳ đầu tư: 2021-2022.
8. Thời gian thực hiện: 2021-2022.
9. Các thông tin khác nếu có: không.

II. NỘI DUNG CHỦ YẾU CỦA DỰ ÁN

1. Sự cần thiết đầu tư, các điều kiện để thực hiện đầu tư, đánh giá về sự phù hợp với quy hoạch, kế hoạch đầu tư:

1.1 Sứ cần thiết đầu tư:

Thành phố Pleiku là trung tâm kinh tế, chính trị của tỉnh, những năm qua cùng với sự phát triển chung của Tỉnh, hạ tầng cơ sở của Thành phố từng bước được đầu tư hoàn thiện, tốc độ đô thị hóa diễn ra nhanh chóng, không gian đô thị ngày càng được mở rộng. Hiện nay trên địa bàn có nhiều khu trung tâm thương mại, khu đô thị mới được đầu tư xây dựng, đời sống nhân dân ngày càng được cải thiện, nâng cao.

Với tốc độ phát triển như hiện nay, nhu cầu tiếp tục đầu tư một số tuyến đường đã xuống cấp là nhu cầu cấp bách để phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố, phù hợp với quy hoạch, định hướng phát triển của Thành phố, góp phần thực hiện Quyết định số 26/QĐ-UBND ngày 22/01/2018 của UBND Tỉnh Gia Lai về phê duyệt Đồ án điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng thành phố đến năm 2030, tầm nhìn 2050, hoàn thiện các tiêu chí của Đô thị loại I trực thuộc Tỉnh Gia Lai sau khi được Thủ tướng Chính phủ công nhận. Do đó, UBND Thành phố đề xuất Dự án: Đường giao thông thành phố Pleiku; Hạng mục: Đường Lê Đại Hành (đoạn đường Vạn Kiếp - Ngã tư Biển Hồ), với chiều dài khoảng 3,61 km, cụ thể:

Đường Lê Đại Hành - Lý Thái Tổ - Lê Thánh Tôn là tuyến đường vành đai phía Tây của thành phố, được bắt đầu từ Km0+00 (giáp Km1592+500 đường Hồ Chí Minh – Ngã 4 Biển Hồ) và kết thúc tại Km11+200 (giáp Km1601+929 đường Hồ Chí Minh – Ngã 4 Lâm Nghiệp), tổng chiều dài toàn tuyến khoảng L= 11,2Km. Bề rộng mặt đường hiện tại trung bình (10 ÷ 15)m. Thời gian qua đã được đầu tư đoạn từ đường Vạn Kiếp đến đường Quyết Tiến, hoàn chỉnh nền mặt đường, hệ thống thoát nước, bề rộng mặt đường 21m (kể cả giải phân cách giữa 2m), nền đường rộng 30m.

Đối với đoạn Đường Lê Đại Hành (đoạn đường Vạn Kiếp - Ngã tư Biển Hồ) có chiều dài khoảng 3,61 km, mặt đường rộng trung bình (10 ÷ 11,5) m. Đây là đoạn tuyến có lưu lượng xe lưu thông rất lớn, các xe có tải trọng nặng, mật độ dân cư sinh sống tập trung đông đúc, có thời điểm xảy ra tình trạng ùn tắc, tiềm ẩn nguy cơ tai nạn giao thông.

1.2. Các điều kiện để thực hiện đầu tư

Căn cứ Luật Đầu tư công năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/04/2020 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Quyết định số 26/QĐ-UBND ngày 22/01/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai V/v Phê duyệt Đồ án điều chỉnh chung thành phố Pleiku giai đoạn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

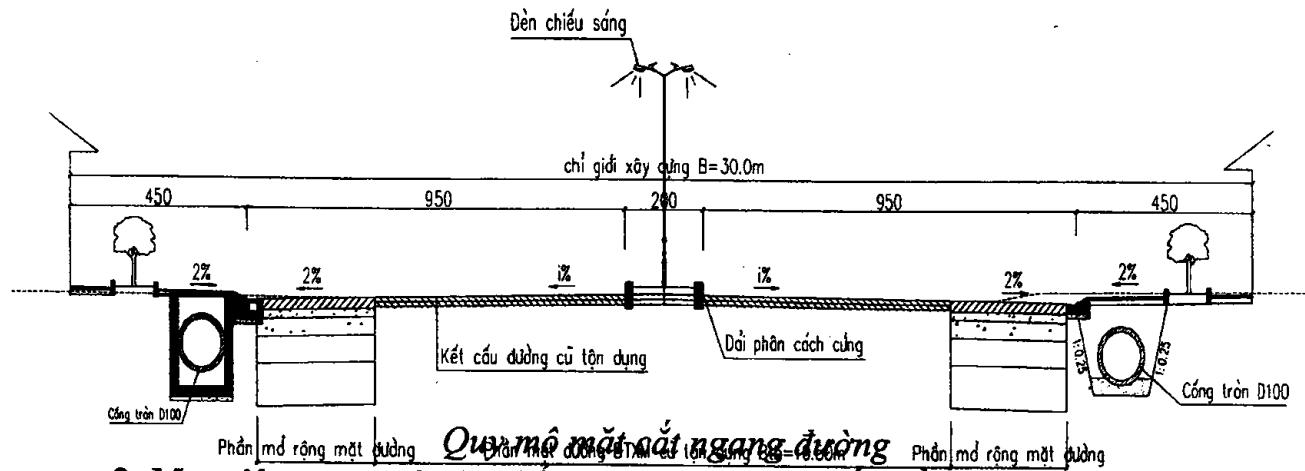
Thực hiện Công văn số 2374/UBND-KTTH ngày 24/11/2020 của UBND tỉnh Gia Lai V/v giao nhiệm vụ lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư các dự án khởi công mới năm 2021.

1.3. Sự phù hợp với quy hoạch, kế hoạch đầu tư:

Phù hợp với Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố Pleiku; Phù hợp với Quyết định số 26/QĐ-UBND ngày 22/01/2018 của UBND tỉnh Gia Lai V/v Phê duyệt Đồ án điều chỉnh chung thành phố Pleiku giai đoạn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

Thể hiện mặt cắt quy hoạch tuyến Đường Lê Đại Hành (đoạn đường Vạn Kiếp - Ngã tư Biển Hồ) như sau:

- + Chỉ giới xây dựng : 30,0m
- + Vận tốc thiết kế : 50Km/h
- + Bề rộng mặt đường : 21,0m (bao gồm 2,0m Dải phân cách)
- + Bề rộng dải phân cách giữa : 2,0m
- + Bề rộng vỉa hè : 4,5m x2 bên =9,0m.



2. Mục tiêu, quy mô, địa điểm và phạm vi dự kiến đầu tư:

2.1 Mục tiêu đầu tư: Hoàn thiện hệ thống giao thông, tạo hành lang an toàn thông thoáng, tăng mỹ quan đô thị Thành phố. Tạo điều kiện phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội, ổn định đời sống nhân dân, góp phần giữ gìn trật tự, an ninh khu vực.

2.2 Phạm vi đầu tư: Hoàn thiện các tuyến đường giao thông Thành phố Pleiku bằng nguồn vốn ngân sách tỉnh cấp.

2.3 Quy mô Dự án (quy mô dự án là dự kiến, quy mô cụ thể được xác định trong giai đoạn lập, thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình):

- Nhóm dự án: Nhóm B
- Cấp quản lý: Đường trong đô thị cấp III
- Cấp kỹ thuật: Đường chính khu vực. Vận tốc thiết kế: 50Km/h.
- Tổng chiều dài dự kiến khoảng: 3,61 km.

Kết cấu dự kiến thực hiện:

Dạng 1: Đoạn mặt đường cũ bằng BTN: Bê tông nhựa nóng loại chặt C12.5 dày 5cm; Tưới nhựa dính bám TCN 0.3Kg/m²; Bê tông nhựa nóng loại chặt C19 dày 7cm; Tưới nhựa thấm bám TCN 1Kg/m²; Cáp phổi đá dăm dày 40cm lu lèn K0.98; Đất đồi chọn lọc dày 30cm lu lèn K0.98.

Dạng 2: Đoạn mặt đường cũ bằng BTN: Bê tông xi măng đá 1x2 M350 dày 22cm; Lớp giấy dầu; Cáp phổi đá dăm dày 18cm lu lèn K0.98; Đất đồi chọn lọc dày 30cm lu lèn K0.98; Lớp cát dày 100cm lu lèn K0.95.

Quy mô đường Lê Đại Hành (đoạn từ đường Vạn Kiếp – Ngã tư Biển Hồ) chiều dài dự kiến 3,61km như sau:

- Chỉ giới xây dựng: 30m

- Chiều rộng nền đường: $B_{nền} = 30m$
- Chiều rộng mặt đường: $B_{mặt đường} = 9,5m \times 2 + 2m = 21,0m$ (kể cả đan rãnh và dài phân cách giữa rộng 2,0m). Kết cấu dạng 1.
- Dài phân cách giữa: $B_{dài phân cách} = 2,0m$
- Chiều rộng vỉa hè: $B_{vỉa hè} = 4,5m \times 2 = 9,0m$ (lát bằng đá bazan kết hợp gạch terazzo KT(40x40x3)cm)

Hạ tầng kỹ thuật: Di dời hệ thống hạ tầng kỹ thuật cũ trong phạm vi thiết kế mặt đường và hệ thống thoát nước dọc; Trồng mới trụ điện chiếu sáng trong dài phân cách; Trồng mới cây xanh trong dài phân cách và trên vỉa hè.

Công trình thoát nước ngang: bằng BTCT, tải trọng thiết kế H30 - XB80.

Công trình thoát nước dọc: bằng cống BTCT.

Hệ thống an toàn giao thông: Bố trí hệ thống an toàn giao thông theo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41:2019/BGTVT.

Bó vỉa đan rãnh: Bó vỉa vát xiên với bờ rộng vát 30cm, chiều cao vát 12cm. Đan rãnh rộng 25cm, dày 20cm, dốc ngược về phía vỉa hè 10%.

3. Dự kiến tổng mức đầu tư và cơ cấu nguồn vốn đầu tư, khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công và việc huy động các nguồn vốn, nguồn lực khác để thực hiện dự án:

3.1. Dự kiến tổng mức đầu tư: 124 tỷ đồng (*Bằng chữ: Một trăm hai mươi bốn tỷ đồng*)

3.2. Cơ cấu nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh giai đoạn 2021-2022

Năm	Nguồn vốn Thành phố (tỷ đồng)	Nguồn vốn Tỉnh (tỷ đồng)	Nguồn vốn khác (tỷ đồng)
2021		25	
2022		99	

4. Dự kiến tiến độ triển khai thực hiện đầu tư phù hợp với điều kiện thực tế và khả năng huy động các nguồn lực theo thứ tự ưu tiên hợp lý bảo đảm đầu tư tập trung, có hiệu quả:

4.1. Dự kiến tiến độ triển khai thực hiện đầu tư:

- Năm 2021: Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án, bắt đầu các thủ tục chuẩn bị đầu tư dự án.

- Thiết kế theo hai bước:

- + Thiết kế cơ sở, lập báo cáo nghiên cứu khả thi: năm 2021
- + Thiết kế bản vẽ thi công: năm 2021

- Thi công xây dựng công trình:

- + Khởi công: năm 2021
- + Hoàn thành: năm 2022.

4.1. Dự kiến kế hoạch bố trí vốn: Giai đoạn năm 2021-2022.

5. Xác định sơ bộ chi phí liên quan trong quá trình thực hiện dự án và chi phí vận hành dự án sau khi hoàn thành

5.1. Các chi phí liên quan trong quá trình thực hiện Dự án: Tính bình quân suất đầu tư của các công trình tương tự trên địa bàn Thành phố đã thực hiện năm 2020 (gồm dự án: Đường nội thị thành phố Pleiku, Dự án: đường Ngô Thị Nhậm. Dự án: đường Phạm Ngọc Thạch...).

Điển giải chi phí xây dựng theo suất đầu tư các dự án:

Số thứ tự	Hạng mục	Đvt	Quy mô, công suất của dự án (P)	Suất đầu tư tính cho 1 đơn vị	Hệ số điều chỉnh suất đầu tư tham khảo từ các dự án tương tự (KĐCXD)	Chi phí xây dựng theo suất đầu tư (GXDCT) = P x SXD x KĐCXD
1	2	3	4	5	6	7=4x5x6
I	Đường Lê Đại Hành (làm tròn)					92.546.000.000
I	Nền, mặt đường (L=3,6Km) Lê Đại Hành					53.742.340.592
	- Nền đường, mặt đường BTN	m ²	31.092,53	784.352	1,00	24.387.488.091
	- Bờ via, đan rãnh	m	6.802,17	140.439	1,00	955.289.953
	- Mặt đường BTXM	m ²	7.178,66	938.304	1,00	6.735.765.393
	- Tường chắn via hè	m	258,73	676.773	1,00	175.101.478
	- Via hè + Hố trồng cây đá bazan	m ²	14.290,56	871.724	1,00	12.457.424.125
	- Via hè gạch Terrazzo KT(40x40x3)cm	m ²	14.290,56	319.719	1,00	4.568.963.553
	- Dải phân cách & hệ thống tưới nước trong dải phân cách (L=3600m)	m	3.000,00	1.107.816	1,00	3.323.448.000
	- An toàn giao thông (L=3600m)	m	3.600,00	316.350	1,00	1.138.860.000
2	Hệ thống thoát nước Lê Đại Hành					26.967.796.654
	- Hệ thống thoát nước dọc (Cống dọc D100 + H100 + Hố ga + Cửa thu nước)	m	6.313,00	3.629.656	1,00	22.914.018.328
	- Cống ngang BTCT D100 cũ (tận dụng nội THL), Lnội=33m	m	33,00	5.556.476	1,00	183.363.692
	- Cống ngang BTCT D150 cũ (tận dụng nội THL), Lnội=10m	m	10,00	8.319.181	1,00	83.191.810
	- Cống hộp BTCT H150x150, L=184.8m/7cái (cống ngang kỹ thuật)	m	184,80	13.037.334	1,00	2.409.299.323
	- Cống ngang BTCT 4H365x365, L=9,6m	m	9,60	143.533.698	1,00	1.377.923.501
3	Hệ thống điện - Công trình hạ tầng kỹ thuật					9.720.000.000
	- Chiếu sáng (Lê Đại Hành)	m	3.600,00	2.700.000,00	1,00	9.720.000.000
4	Hệ thống cây xanh trồng mới - Công trình hạ tầng kỹ thuật					2.115.357.385
	- Trồng mới cây xanh	cây	902,00	2.345.185,57	1,00	2.115.357.385

Tổng hợp chi phí (bao gồm các chi phí khác liên quan đến dự án):

Số thứ tự	Hạng mục	Thành Tiền (triệu đồng)
1	Chi phí đền bù	12.678
2	Chi phí xây dựng công trình	92.546
3	Chi phí quản lý dự án	1.562
4	Chi phí TVĐT xây dựng	4.656
5	Chi phí khác	1.659
6	Dự phòng	10.899
7	Tổng mức đầu tư (làm tròn)	124.000

5.2. Chi phí duy tu bảo dưỡng và vận hành dự án sau khi hoàn thành

5.2.1. Yêu cầu công tác bảo dưỡng

Đảm bảo hệ thống thoát nước trên tuyến đầm bảo thoát nước tốt bao gồm: Công thoát nước ngang, mương dọc; Giữ công, rãnh thoát nước tốt bằng cách dọn sạch bùn đất, nạo vét, thông thoáng hạ lưu công; Tiến hành công tác duy tu sửa chữa định kỳ hàng năm sau mùa mưa.

5.2.2. Tổ chức thực hiện: Công tác sửa chữa nhỏ duy tu định kỳ, giao cho đơn vị được bàn giao, khai thác, sử dụng trình thực hiện nhằm đảm bảo công tác duy tu, bảo dưỡng thực hiện thường xuyên bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước.

6. Phân tích, đánh giá sơ bộ tác động về môi trường, xã hội; xác định sơ bộ hiệu quả đầu tư về kinh tế - xã hội

6.1. Phân tích, đánh giá sơ bộ tác động môi trường, xã hội

Dự án chạy dọc theo tuyến đường hiện trạng của khu vực dân cư nên việc ảnh hưởng đến môi trường, với các tác động gồm:

6.1.1. Đánh giá sự phù hợp: Với những đặc điểm tự nhiên, kinh tế - xã hội, địa hình khu vực tương đối bằng phẳng, điều kiện giao thông, thời tiết thuận lợi và qua sự khảo sát của Chủ đầu tư thì địa điểm lựa chọn thực hiện dự án là hoàn toàn phù hợp với quy hoạch, kế hoạch của Tỉnh đã được phê duyệt.

6.1.2. Nhận dạng, dự báo các tác động môi trường chính có thể xảy ra

Những nguồn gây tác động đến môi trường của dự án được chia thành 2 nhóm: nguồn gây tác động có liên quan đến chất thải và nguồn gây tác động không liên quan đến chất thải.

Để nhận định, phân tích, đánh giá đầy đủ các ảnh hưởng của dự án đến môi trường tự nhiên, kinh tế - xã hội và sức khỏe cộng đồng dọc theo tuyến đường, các tác động môi trường trong báo cáo được đánh giá qua ba giai đoạn chính: (1) Giai đoạn chuẩn bị: hoạt động giải tỏa, đền bù và giải phóng mặt bằng, (2) Giai đoạn thi công xây dựng dự án, (3) Giai đoạn hoạt động và vận hành dự án: Đưa tuyến đường vào hoạt động và sử dụng.

6.1.3. Đánh giá, dự báo tác động trong giai đoạn thi công xây dựng dự án: Bao gồm các hoạt động sau: Tập trung công nhân, xây dựng lán trại; Tập trung máy móc, phương tiện, thiết bị thi công; Vận chuyển, tập kết vật tư, vật liệu xây dựng; Thi công các hạng mục công trình; Hoàn thiện, nghiệm thu bàn giao cho đơn vị quản lý vận hành. Cụ thể:

a. Tác động của bụi, khí thải: Gồm: Bụi phát sinh ra từ quá trình san gạt, đào đắp đất đá, hoạt động san ủi mặt bằng nền đường, quá trình vận chuyển và tập kết vật liệu xây dựng (đất, đá, xi măng,...), khí thải (CO_x , SO_2 , NO_x , VOC,...) phát sinh từ hoạt động của các phương tiện giao thông; Khí thải phát sinh từ quá trình rải nhựa đường (do quá trình đun nấu nhựa) và thảm bê tông nhựa; Khí thải phát sinh từ quá trình phân hủy rác thải sinh hoạt của công nhân tại các lán trại và rác thải sinh hoạt tại các khu dân cư dọc tuyến đường.

Bụi, khí thải phát sinh từ hoạt động nấu và thảm nhựa đường: Hoạt động nấu nhựa đường làm phát sinh các khí độc như H_2S , hydrocarbon. Tuy nhiên, các hoạt động này không diễn ra thường xuyên, do đó ảnh hưởng của hoạt động nấu nhựa

đường đến môi trường không khí và sức khỏe cộng đồng trong giai đoạn thi công, xây dựng dự án mang tính chất gián đoạn, tạm thời.

b. *Tác động của chất thải rắn*: Phế thải phát sinh từ các hoạt động xây dựng gồm: bao bì đựng vật liệu xây dựng, các loại vật liệu xây dựng dư thừa như cát, đá, xi măng, bê tông rơi vãi, ốc vít hư hỏng.

c. *Tác động của chất thải nguy hại*: Trong giai đoạn thi công, trên công trường xây dựng phát sinh chất thải nguy hại. Dầu nhớt thải được thải ra từ quá trình bảo dưỡng, sửa chữa các phương tiện vận chuyển và máy móc thi công (theo Thông tư số 36/2015/TT-BTNMT thuộc danh mục các chất thải nguy hại) được thu gom và xử lý riêng. Lượng dầu nhớt thải phát sinh trên công trường xây dựng của dự án tùy thuộc vào các yếu tố: chu kỳ thay nhớt và bảo dưỡng máy móc; lượng dầu nhớt thải ra trong một lần thay nhớt/bảo dưỡng; thời gian thi công xây dựng của dự án.

d. *Tác động của nước thải*

Nước thải sinh hoạt: Nước thải sinh hoạt của công nhân chủ yếu là nước tắm, rửa sau giờ làm việc, nước thải từ khu lán trại. Theo tiêu chuẩn xây dựng Việt Nam TCXDVN 33:2006, định mức nước cấp sinh hoạt là 100 lít/người/ngày, mức phát sinh nước thải sinh hoạt là 80 lít/người/ngày (tương đương khoảng 80% nước cấp). Dự kiến lượng nhân công thường xuyên có trên công trường tối đa khoảng 50 người/ngày.

Nước thải xây dựng: Nước thải xây dựng bao gồm: nước thải từ quá trình trộn vữa và làm ẩm nguyên vật liệu và nước thải từ hoạt động rửa dụng cụ và bảo dưỡng công trình. Hoạt động này sẽ thường xuyên thực hiện trong suốt giai đoạn xây dựng các hạng mục công trình của dự án.

Nước mưa chảy tràn: Nước mưa chảy tràn chỉ phát sinh trong những ngày trời mưa; lưu lượng phụ thuộc vào mùa, ngày, bề mặt đất, độ dốc địa hình,...

e. *Tác động của tiếng ồn, độ rung*: Trong giai đoạn thi công xây dựng dự án, hoạt động của các phương tiện vận chuyển nguyên vật liệu xây dựng, của máy móc thiết bị thi công trên công trường phát sinh tiếng ồn, ảnh hưởng đến sức khỏe của người công nhân trên công trường xây dựng, người dân khu vực lân cận.

f. *Tác động đến môi trường đất*: Hoạt động thi công xây dựng gây nôn xáo trộn, hủy hoại thảm thực vật, tuy nhiên không đáng kể.

g. *Tác động đến tài nguyên sinh vật*: Khi tiến hành thi công dự án sẽ ảnh hưởng đến tài nguyên sinh vật khu vực, tuy nhiên không đáng kể

h. *Tác động đến dòng chảy sông, suối (nếu có)*: không.

k. *Tác động đến đời sống cộng đồng và các hoạt động kinh tế - xã hội*
Tác động tiêu cực:

Các tác động như đã phân tích ở trên (ô nhiễm do bụi, khí, tiếng ồn, độ rung...) gây ảnh hưởng đến sức khỏe của công nhân và dân cư xung quanh khu vực công trình, làm tăng chi phí xã hội cho việc khám chữa bệnh, đồng thời làm giảm năng suất lao động. Cạnh đó, một số vấn đề có thể xảy ra: mâu thuẫn, bất đồng có thể xảy ra giữa công nhân tham gia xây dựng công trình với người dân địa phương do sự khác biệt về lối sống, thu nhập. Sự du nhập, gia tăng các tệ nạn xã hội như ma tuý,

mại dâm, cờ bạc,... tại các lán trại xây dựng và khu dân cư xung quanh; các dịch bệnh của công nhân thi công dự án từ nơi khác đến nơi thực hiện dự án.

Tác động tích cực: Tạo thêm công ăn việc làm cho người dân trong khu vực như tham gia vận chuyển vật tư, thiết bị, đào, đắp đất đá, thi công công trình,...; Góp phần tăng trưởng cho các hoạt động thương mại, dịch vụ cung ứng vật liệu xây dựng, vận tải và các dịch vụ phục vụ tiêu dùng khác; Dự án mang tính kết nối, đồng bộ tuyến đường.

6.1.4. Đánh giá, dự báo tác động trong giai đoạn vận hành, sử dụng dự án

a. **Tác động của bụi và khí thải:** Khi tuyến đường được đưa vào vận hành và sử dụng, lưu lượng xe lưu thông hằng ngày sẽ tăng lên so với hiện tại. Hoạt động của các phương tiện giao thông làm phát sinh bụi, bụi cao su (do sự bào mòn giữa lốp xe và mặt đường) và khí thải (CO_x , NO_x , SO_x , VOC,...) trong quá trình lưu thông.

b. **Tác động của nước thải:** Khi dự án đi vào hoạt động có thể sẽ hình thành thêm các khu dân cư, cụm dịch vụ nhằm khai thác lợi thế về kinh tế và thương mại của tuyến đường, gia tăng lưu lượng phương tiện giao thông hoạt động trên tuyến đường, dẫn đến tăng nguy cơ gây ô nhiễm đến môi trường nước.

c. **Tác động của chất thải rắn:** Chất thải rắn phát sinh trong giai đoạn này chủ yếu từ hoạt động sinh hoạt của người dân địa phương (tại các hàng quán dọc tuyến và hoạt động sinh hoạt của người dân) và khách qua lại trên tuyến đường (bao bì, hộp đựng thức ăn, túi nylon, thức ăn thừa,...)

h. **Sự gia tăng các khu dân cư và cụm dịch vụ:** Khi tuyến đường đi vào hoàn thiện, chất lượng đường được nâng cấp sẽ dẫn đến khả năng hình thành thêm các khu dân cư và cụm dịch vụ dọc tuyến nhằm khai thác tối đa lợi thế về thương mại. Việc gia tăng thêm các khu dân cư, cụm dịch vụ dọc tuyến góp phần phát triển hoạt động thương mại tạo điều kiện thuận lợi cho việc phát triển kinh tế - xã hội. Tuy nhiên quá trình phát triển này cũng gián tiếp tạo thêm các nguồn gây ô nhiễm mới và gây ảnh hưởng đến cảnh quan và hệ sinh thái xung quanh khu vực dự án.

e. **Tác động của tiếng ồn, độ rung:**

Nguồn gây tác động không liên quan đến chất thải trong giai đoạn vận hành và sử dụng dự án chủ yếu là độ rung, tiếng ồn do các phương tiện lưu thông trên tuyến đường gây ra; Nguồn tác động này không định lượng được do phụ thuộc vào nhiều yếu tố như lưu lượng xe, vận tốc và đặc tính kỹ thuật của các loại xe.

Tiếng ồn và độ rung do các phương tiện giao thông gây ra sẽ làm ảnh hưởng đến sức khỏe của người dân sinh sống dọc hai bên tuyến đường. Đồng thời, độ rung cũng là một trong những nhân tố ảnh hưởng đến độ bền vững của các công trình kiến trúc, nhà ở dọc theo tuyến.

6.1.5. Những nội dung sẽ được đánh giá trong quá trình thực hiện đánh giá tác động môi trường hoặc cấp phép môi trường (nếu có):

Việc đánh giá các tác động đến môi trường do thực hiện Dự án được dựa trên quy hoạch của dự án cũng như các nguồn chất thải và các đặc điểm môi trường hiện tại trong khu vực của dự án, được thực hiện theo những nội dung như sau:

- Đánh giá các tác động đối với bụi, khí thải.

- Đánh giá các tác động đối với môi trường nước.
- Đánh giá các tác động đối với chất thải rắn.
- Đánh giá Tác động của tiếng ồn, độ rung.
- Đánh giá Tác động đến môi trường đất.
- Đánh giá Tác động đến tài nguyên sinh vật.
- Đánh giá Tác động đến dòng chảy sông, suối.
- Đánh giá Tác động đến đời sống cộng đồng và các hoạt động kinh tế - xã hội.

Các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường đề xuất thực hiện tương ứng với mỗi tác động được đánh giá. Đề xuất chương trình quản lý và giám sát môi trường trong quá trình thực hiện dự án.

Chủ đầu tư thực hiện các giải pháp, phương án bảo vệ môi trường đúng nội dung của báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt trong suốt quá trình xây dựng và hoạt động Dự án.

6.2. Xác định sơ bộ về hiệu quả đầu tư kinh tế - xã hội: Đáp ứng nhu cầu nguyện vọng của nhân dân, khu vực sạch đẹp, hành lan thông thoáng; Phát triển hoàn thiện hạ tầng đô thị, nâng cao chất lượng đời sống nhân dân, giao thông đi lại thuận lợi hơn, góp phần phát triển kinh tế - xã hội Thành phố.

7. Phân chia các dự án thành phần: Không.

8. Các giải pháp tổ chức thực hiện:

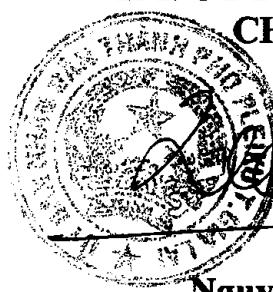
- Chủ đầu tư: UBND thành phố Pleiku.
- Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý thực hiện dự án hoặc giao cho Ban Quản lý đủ năng lực quản lý thực hiện dự án theo quy định.
- Chủ đầu tư tổ chức xây dựng công trình theo mức vốn bố trí hàng năm nhằm tránh tình trạng nợ đọng xây dựng cơ bản.

UBND Thành phố kính báo cáo UBND tỉnh, Sở Kế hoạch - Đầu tư tỉnh Gia Lai thẩm định trình HĐND tỉnh Gia Lai xem xét, quyết định chủ trương đầu tư Dự án: Đường giao thông thành phố Pleiku; Hạng mục: Đường Lê Đại Hành (đoạn đường Vạn Kiếp - Ngã tư Biển Hồ)./.

Nơi nhận:

- Nhu trên;
- TT UBND thành phố (báo cáo);
- HĐTĐ BC ĐXCT ĐTTP.Pleiku;
- Lưu VT.

ĐƠN VỊ LẬP
TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



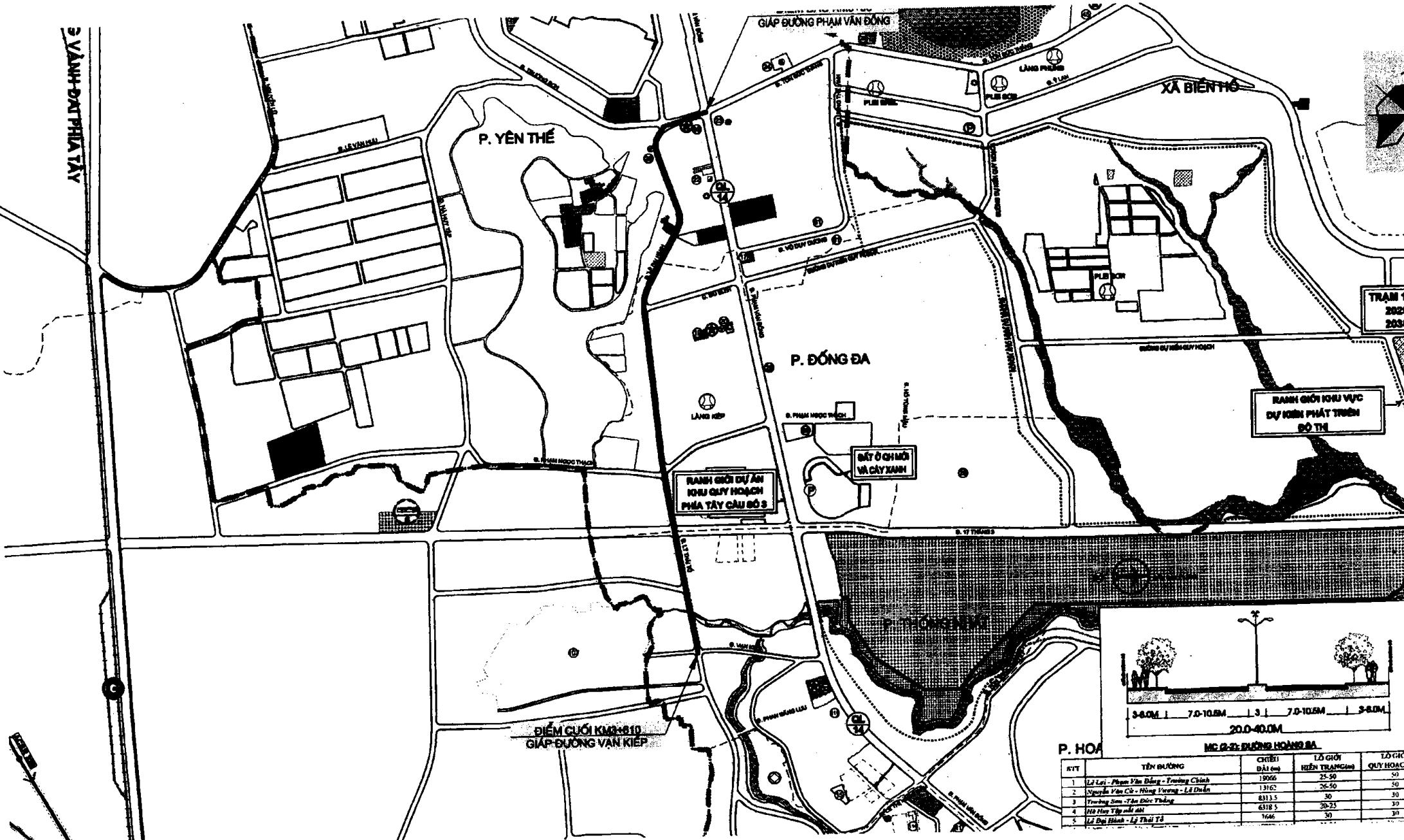
Nguyễn Hữu Quê

BẢNG DIỄN GIẢI TỔNG DỰ TOÁN
CÔNG TRÌNH: ĐƯỜNG LÊ ĐẠI HÀNH (NGÃ TƯ BIỂN HỒ - VẠN KIẾP), THÀNH PHỐ PLEIKU, TỈNH GIA LAI
ĐỊA ĐIỂM XÂY DỰNG : THÀNH PHỐ PLEIKU

TT	Các khoản mục chi phí	Kí hiệu	Cách tính	Đường Lê Đại Hành
1	Chi phí đền bù giải phóng mặt bằng	G _{đb}	Tạm tính	12.677.603.000
2	Chi phí xây dựng chính sau thuế	G ^{XD}	G + GTGT	92.545.495.000
3	Chi phí ban quản lý dự án	G _{QLDA}		1.562.005.000
4	Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	G _{tv}		4.656.110.000
5	Chi phí khác	G _k		1.659.355.000
6	Chi phí dự phòng	G _{dph}	(G _{đb} +G _{tb} + G _{qlda} + G _{tv} + G _k)x10%	10.899.432.000
7	Tổng giá trị dự toán xây dựng công trình	G _{TKP}	G _{xđ} + G _{đb} + G _{qlda} + G _{tv} + G _k + G _{dph}	124.000.000.000

- Nhóm dự án: Nhóm B	
- Vận tốc thiết kế:	50Km/h
- Tổng chiều dài dự kiến khoảng:	3,61 Km
- Chỉ giới xây dựng	30m
- Chiều rộng nền đường:	B _{nền} = 30m
- Chiều rộng mặt đường:	B _{mặt đường} = 9,5m x 2 + 2m = 21,0m (kè cả đan rãnh và dải phân cách giữa rộng 2,0m)
- Dải phân cách giữa:	B _{dải phân cách} = 2,0m
- Chiều rộng vỉa hè:	B _{vỉa hè} = 4,5mx2 = 9,0m
- Công trình thoát nước	
Ngang:	Bằng BTCT, tải trọng thiết kế H30 - XB80
Dọc	Cống Tròn BTCT

SƠ ĐỒ ĐẤT PHỐ TÂY



ĐOẠN MẶT ĐƯỜNG BTXM

1/2 MẶT CẮT ĐẠI DIỆN VỊ TRÍ HỐ GA

BTXM đá 1x2 M350, dày 22cm

Lớp giấy dầu

Cấp phối đá dăm loại I Dmax=37.5, dày 18cm

Đất đồi chọn lọc lu lèn K>98, dày 30cm

Đất đồi chọn lọc lu lèn K>95, dày 50cm

Lớp cát lu lèn K>0.95, dày 100cm

450

35

950

Kết cầu via hè

2%

Hg

10

20

160

Cống tròn D100

Phản mở rộng mặt đường

Đèn chiếu sáng

2100

200

i%

i%

i%

i%

Dải phân cách cung

Kết cầu đường cũ tồn dụng

1/2 MẶT CẮT ĐẠI DIỆN VỊ TRÍ CỐNG DỌC

BTXM đá 1x2 M350, dày 22cm

Lớp giấy dầu

Cấp phối đá dăm loại I Dmax=37.5, dày 18cm

Đất đồi chọn lọc lu lèn K>98, dày 30cm

Đất đồi chọn lọc lu lèn K>95, dày 50cm

Lớp cát lu lèn K>0.95, dày 100cm

450

2%

35

Kết cầu via hè

Dập đất K>0.95

Cống tròn D100

Đем móng cống đá 4x6 dày 35cm

Phản mở rộng mặt đường

Phản mở rộng mặt đường

chỉ giới xây dựng B=30.0m

ĐOẠN MẶT ĐƯỜNG BTN

1/2 MẶT CẮT ĐẠI DIỆN VỊ TRÍ HỐ GA

Bê tông nhựa nóng loại chất C12.5, dày 5cm

Túi nhựa định bám, TCN 0.3kg/m²

Bê tông nhựa nóng loại chất C19, dày 7cm

Túi nhựa thẩm bám, TCN 1kg/m²

Cấp phối đá dăm loại I Dmax=25, dày 15cm

Cấp phối đá dăm loại I Dmax=37.5, dày 25cm

Đất đồi chọn lọc lu lèn K>98, dày 30cm

450

35

950

Kết cầu via hè

2%

10

20

160

D100

Đèn chiếu sáng

2100

200

i%

i%

i%

Dải phân cách cung

Kết cầu đường cũ tồn dụng

1/2 MẶT CẮT ĐẠI DIỆN VỊ TRÍ CỐNG DỌC

Bê tông nhựa nóng loại chất C12.5, dày 5cm

Túi nhựa định bám, TCN 0.3kg/m²

Bê tông nhựa nóng loại chất C19, dày 7cm

Túi nhựa thẩm bám, TCN 1kg/m²

Cấp phối đá dăm loại I Dmax=25, dày 15cm

Cấp phối đá dăm loại I Dmax=37.5, dày 25cm

Đất đồi chọn lọc lu lèn K>98, dày 30cm

450

2%

35

Kết cầu via hè

Dập đất K>0.95

BÁO CÁO

Kết quả thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư, nguồn vốn, khả năng cân đối vốn dự án: Đường giao thông thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai

Kính gửi: Ủy ban nhân dân thành phố Pleiku.

Sở Kế hoạch và Đầu tư nhận được tờ trình số 483/TTr-UBND ngày 24/12/2020 của UBND thành phố Pleiku về việc thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án Đường giao thông thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai. Sau khi xem xét, tổng hợp ý kiến và kết quả thẩm định của các cơ quan có liên quan, Sở báo cáo kết quả thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư, nguồn vốn, khả năng cân đối vốn dự án Đường giao thông thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai như sau:

Phần thứ nhất

TÀI LIỆU THẨM ĐỊNH VÀ TỔ CHỨC THẨM ĐỊNH

I. HỒ SƠ TÀI LIỆU THẨM ĐỊNH:

1. Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án Đường giao thông thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai của UBND thành phố Pleiku.
3. Tờ trình số 483/TTr-UBND ngày 24/12/2020 của UBND thành phố Pleiku về việc thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án Đường giao thông thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.

II. CĂN CỨ PHÁP LÝ ĐỀ THẨM ĐỊNH:

1. Luật Đầu tư công 2019;
2. Căn cứ Nghị định 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ về hướng dẫn một số điều của Luật Đầu tư công;
3. Căn cứ Quyết định số 58/QĐ-UBND ngày 15/01/2020 của UBND tỉnh về việc thành lập hội đồng thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi, nguồn vốn và khả năng cân đối vốn nhóm A và giao nhiệm vụ thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư, nguồn vốn và khả năng cân đối vốn chương trình, dự án nhóm B, nhóm C sử dụng vốn đầu tư công do UBND tỉnh Gia Lai quản lý;
4. Căn cứ văn bản số 2374/UBND-KTTH ngày 24/11/2020 của UBND tỉnh về việc giao nhiệm vụ lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư các dự án khởi công mới năm 2021;
5. Căn cứ Tờ trình số 2356/TTr-UBND ngày 19/11/2020 của UBND tỉnh Gia Lai về việc đề nghị phê duyệt kế hoạch đầu tư vốn ngân sách Nhà nước năm 2021.

III. TỔ CHỨC THẨM ĐỊNH:

1. Đơn vị chủ trì thẩm định: Sở Kế hoạch và Đầu tư.
2. Đơn vị phối hợp thẩm định: Sở Xây dựng (văn bản số 2331/SXD-QLCL ngày 30/12/2020); Sở Tài chính (văn bản số 3305/STC-29/12/2020); Sở Giao thông Vận

tài (văn bản số 2597/SGTGT-QLCLCTGT ngày 29/12/2020); Sở Tài nguyên Môi trường (đến ngày 30/12/2020 chưa có ý kiến tham gia).

3. Hình thức thẩm định: Tổ chức lấy ý kiến bằng văn bản.

Phản thứ hai

Ý KIẾN THẨM ĐỊNH DỰ ÁN ĐƯỜNG GIAO THÔNG THÀNH PHỐ PLEIKU, TỈNH GIA LAI

I. MÔ TẢ THÔNG TIN CHUNG DỰ ÁN VÀ ĐỀ XUẤT CỦA SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ DỰ ÁN ĐƯỜNG GIAO THÔNG THÀNH PHỐ PLEIKU, TỈNH GIA LAI

1. Tên dự án: Đường giao thông thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.
 2. Dự án nhóm: Nhóm B.
 3. Cấp quyết định chủ trương đầu tư dự án: Hội đồng Nhân dân tỉnh Gia Lai.
 4. Cấp quyết định đầu tư dự án: Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai.
 5. Địa điểm thực hiện dự án: Thành phố Pleiku tỉnh Gia Lai.
 6. Dự kiến tổng mức đầu tư dự án: 300 tỷ đồng.
 7. Nguồn vốn đề nghị thẩm định: Ngân sách tỉnh (dự kiến nguồn tiền sử dụng đất).
 8. Ngành, lĩnh vực chương trình sử dụng nguồn vốn đề nghị thẩm định: Công trình giao thông.
 9. Thời gian thực hiện (tiến độ và phân kỳ đầu tư thực hiện dự án): Năm 2021-2025.
 10. Hình thức đầu tư dự án: Đầu tư công.
- #### II. TỔNG HỢP Ý KIẾN THẨM ĐỊNH CỦA CÁC ĐƠN VỊ THẨM ĐỊNH:
1. Sở Xây dựng: Theo văn bản số 2331/SXD-QLCL ngày 30/12/2020.
 2. Sở Tài chính: đề nghị ghi rõ nguồn vốn cho dự án là sử dụng đất.
 3. Sở Giao thông Vận tải: theo văn bản số 2597/SGTGT-QLCLCTGT ngày 29/12/2020.

III. Ý KIẾN THẨM ĐỊNH CỦA SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ:

1. Sự cần thiết đầu tư, hiệu quả đầu tư dự án: Đầu tư dự án là cần thiết nhằm đáp ứng nhu cầu giao thông, từng bước hoàn thiện hạ tầng cơ sở, tạo mỹ quan, mở rộng đô thị và góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội địa phương.
2. Sự tuân thủ các quy định của pháp luật trong nội dung hồ sơ trình thẩm định: Phù hợp các quy định hiện hành.
3. Sự phù hợp với các mục tiêu chiến lược, kế hoạch và quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội vùng, lãnh thổ; quy hoạch phát triển ngành, lĩnh vực: tuyến đường Lê Đại Hành cơ bản phù hợp với quy hoạch; tuyến đường Trần Văn Bình, Trần Can chưa phù hợp với quy hoạch được duyệt. Riêng tuyến đường Trần Văn Bình cần nêu rõ hiện trạng về chỉ giới xây dựng đang áp dụng để có cơ sở đề xuất quy mô công trình cho phù hợp.
4. Sự phù hợp với tiêu chí phân loại dự án nhóm A, nhóm B và nhóm C: Phù hợp theo quy định.

5. Về mục tiêu, quy mô, hình thức đầu tư, phạm vi, địa điểm, diện tích đất cần sử dụng, giải pháp bảo vệ môi trường: cơ bản phù hợp; suất đầu tư công trình do UBND TP.Pleiku đề xuất trên cơ sở suất đầu tư các dự án trên địa bàn. UBND TP.Pleiku căn cứ quy hoạch được duyệt, hiện trạng dân cư khu vực các tuyến đường xem xét lại sự cần thiết đầu tư và đề xuất quy mô, các tuyến đường cấp bách hơn trên địa bàn (như tuyến đường Nguyễn Văn Linh...). Ngoài ra, đề nghị UBND TP.Pleiku xem xét lại việc đề xuất tuyến đường Trần Văn Bình có kết cấu via hè, bó via băng đá bazan.

6. Thời gian, tiến độ thực hiện: Phù hợp.

7. Về nguồn vốn và khả năng cân đối vốn: Dự án đề xuất sử dụng nguồn vốn ngân sách tỉnh chưa phù hợp với Tờ trình số 2356/TTr-UBND ngày 19/11/2020 của UBND tỉnh Gia Lai do đó đề nghị Sở Xây dựng nghiên cứu báo cáo, đề xuất lại; khả năng cân đối vốn cho dự án đảm bảo trong giai đoạn 2021-2025.

IV. KẾT LUẬN:

Dự án Đường giao thông thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai đủ điều kiện để trình cấp có thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư sau khi hoàn chỉnh hồ sơ theo ý kiến thẩm định nêu trên.

Trên đây là ý kiến thẩm định của Sở Kế hoạch và Đầu tư về chủ trương đầu tư, nguồn vốn, khả năng cân đối vốn dự án, đề nghị UBND TP.Pleiku xem xét báo cáo UBND tỉnh để triển khai các bước phê duyệt chủ trương đầu tư đúng các quy định hiện hành./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh;
- Lưu VT, ĐTTĐ&GSĐT (Longvk).



Hồ Phước Thành

UBND TỈNH GIA LAI
SỞ XÂY DỰNG
Số: 2331/SXD-QLCL

V/v tham gia ý kiến chủ trương
đầu tư dự án Đường giao thông
thành phố Pleiku

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Gia Lai, ngày 30 tháng 12 năm 2020

Kính gửi: Sở Kế hoạch và Đầu tư

Sở Xây dựng nhận được Công văn số 3016/SKHĐT-ĐTTĐ&GSĐT ngày 24/12/2020 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc tham gia thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư, nguồn vốn và khả năng cân đối vốn dự án đường giao thông thành phố Pleiku.

Căn cứ Quyết định số 26/QĐ-UBND ngày 22/01/2018 của UBND tỉnh về việc phê duyệt đồ án điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng thành phố Pleiku đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Công văn số 2374/UBND-KHTH ngày 24/11/2020 của UBND tỉnh về việc giao nhiệm vụ lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư các dự án khởi công mới năm 2021.

Sau khi nghiên cứu nội dung báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư cùng các văn bản liên quan, Sở Xây dựng có ý kiến như sau:

1. Về chủ trương đầu tư: Tổng mức đầu tư các tuyến đường giao thông thành phố Pleiku dự kiến 300 tỷ đồng phù hợp với tổng mức đầu tư dự kiến danh mục công trình này tại Công văn số 2374/UBND-KHTH.

2. Về quy hoạch: Báo cáo đề xuất 3 tuyến đường:

- Tuyến 1: Đường Lê Đại Hành (đoạn từ đường Vạn Kiếp - Ngã tư Biển Hồ), chiều dài khoảng 3,61km:

+ Chiều dài khoảng 3,61km, hướng tuyến phù hợp với quy hoạch chung được duyệt. Quy mô mặt cắt ngang phù hợp với đoạn tuyến liền kề đang được đầu tư xây dựng (đường Lê Đại Hành, Lý Thái Tổ đoạn từ đường Vạn Kiếp đến đường Quyết Tiến).

+ Mặt đường BTXM hiện trạng của đường Lê Đại Hành đã xuất hiện hư hỏng khá nhiều, giảm chất lượng khai thác. Đề nghị nghiên cứu đề xuất giải pháp khắc phục trong dự án để đảm bảo đồng bộ chất lượng sau khi đầu tư.

- Tuyến 2: Đường Trần Can (đoạn từ UBND xã Diên Phú - UBND xã Gào): Đoạn tuyến được đề xuất đầu tư trên nền, mặt đường hiện trạng, chiều dài khoảng 9,6km.

+ Đoạn đầu tuyến khu vực UBND xã Diên Phú theo quy hoạch chung có mặt cắt ngang quy hoạch 3-3, quy mô đề xuất $B_{mặt} = 10,5m$ là phù hợp với quy hoạch 7-15m; việc đề xuất đầu tư không có vỉa hè là chưa phù hợp quy hoạch (theo quy hoạch được duyệt, $B_{vỉa hè} = 4-7,5m$). Đề nghị đơn vị lập báo cáo đề

xuất đoạn này có hướng tuyến, quy mô phù hợp với quy hoạch chung được duyệt; lưu ý đầu tư hệ thống thoát nước phù hợp với cấu tạo đường đô thị, khu dân cư.

+ Các đoạn còn lại đề nghị đơn vị lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư căn cứ quy hoạch nông thôn mới của khu vực đoạn tuyến đi qua và các quy hoạch khác có liên quan để xuất quy mô phù hợp với quy hoạch và các tiêu chuẩn kỹ thuật hiện hành cho đường giao thông. Lưu ý đoạn sau của tuyến theo quy hoạch chung có mặt cắt 6-6 (đường huyệt), $B_{mặt} = 5,5-7m$, $B_{nền} = 7,5-9m$.

+ Đường hiện trạng có một số đoạn đi qua địa hình khó khăn, bình đồ tuyến quanh co, khúc khuỷu mạnh, đề nghị quá trình lập dự án chủ đầu tư nghiên cứu có các giải pháp cải tạo bình đồ, dốc dọc tại một số vị trí bất lợi trong trường hợp khả thi.

- Tuyến 3: Đường Trần Văn Bình (đoạn từ đường Tôn Thất Tùng - Lý Thường Kiệt), chiều dài khoảng 2,55km:

+ Về hướng tuyến: Hướng tuyến đề xuất cơ bản phù hợp với quy hoạch chung và đường hiện trạng, tuy nhiên đoạn đầu tuyến đề xuất chưa rõ ràng. Theo bản đồ sơ họa tuyến được cung cấp, điểm đầu tuyến ngay tại nút giao Cách mạng tháng 8 - Tôn Thất Tùng, đoạn đầu tuyến nằm trong quy hoạch chi tiết Khu đô thị Cầu Sắt, thuộc danh mục đường giao thông đầu tư của dự án Khu đô thị Cầu Sắt do UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 305/QĐ-UBND ngày 11/9/2009 về việc cho phép đầu tư và thỏa thuận dự án xây dựng Khu đô thị Cầu Sắt, thành phố Pleiku. Đề nghị UBND thành phố Pleiku, Sở Kế hoạch và Đầu tư làm việc với nhà đầu tư dự án Khu đô thị Cầu Sắt để làm rõ việc đoạn đầu tuyến đường Trần Văn Bình, tránh trùng lặp đường Trần Văn Bình do nhà đầu tư thực hiện trong dự án Khu đô thị Cầu Sắt.

+ Về quy mô mặt cắt ngang: Mặt cắt ngang đường Trần Văn Bình đoạn còn lại (nằm ngoài quy hoạch chi tiết Khu đô thị Cầu Sắt) theo quy hoạch chung là mặt cắt 3-3, chỉ giới đường đỏ 30m, theo đề xuất $B_{mặt} = 17m$ là chưa phù hợp với quy hoạch $B_{mặt} = 7-15m$. Tuy nhiên, việc đầu tư nâng cấp, mở rộng tuyến đường này là cần thiết nhằm phục vụ phát triển đô thị, kết nối các tuyến đường lớn, tạo điều kiện thu hút đầu tư. Để có cơ sở triển khai thực hiện theo quy mô đề xuất, đề nghị UBND thành phố Pleiku nghiên cứu điều chỉnh quy mô mặt cắt ngang tuyến đường này vào quy hoạch chung thành phố Pleiku đang xem xét điều chỉnh theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ.

3. Về tổng mức đầu tư: Đề nghị lập tổng mức đầu tư đúng theo Nghị định số 68/2019/NĐ-CP ngày 14/8/2019 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng.

4. Ý kiến khác:

- Kết cấu áo đường, vỉa hè nên được đề xuất chi tiết trong các bước sau. Bổ sung tải trọng trực thiết kế, modul đàn hồi yêu cầu (đối với áo đường mềm) làm cơ sở tính toán cho các bước sau.

- Dọc tuyến đường Trần Can hiện nay dân cư thưa thớt, lưu lượng xe ít, địa hình phức tạp, đề nghị UBND thành phố Pleiku xem xét lại sự cần thiết đầu tư của tuyến đường này để tập trung ưu tiên nguồn lực đầu tư các tuyến đường nội thị cần thiết khác. Trường hợp tiếp tục đầu tư, đề nghị đảm bảo để xuất tuân thủ quy hoạch và phù hợp với tính chất của tuyến đường.

Trên đây là ý kiến tham gia của Sở Xây dựng, đề nghị Sở Kế hoạch và Đầu tư nghiên cứu tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Nhu trên;
- GĐ, các PGĐ;
- Lưu: VT, QLQH, QLCL.



Lý Tân Toàn

UBND TỈNH GIA LAI
SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI
Số: 2597 /SGTGT-QLCLCTGT

V/v tham gia ý kiến thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án đường giao thông thành phố Pleiku.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Gia Lai, ngày 29 tháng 12 năm 2020

Kính gửi: Sở Kế hoạch và Đầu tư.

Sở Giao thông vận tải nhận được Công văn số 3016/SKHĐT-ĐTTĐ&GSĐT ngày 24/12/2020 của Sở Kế hoạch và Đầu tư *V/v tham gia thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư, nguồn vốn và khả năng cân đối vốn dự án đường giao thông thành phố Pleiku*. Sau khi nghiên cứu Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư của dự án kèm Công văn trên, Sở Giao thông vận tải có ý kiến như sau:

1. **Sự cần thiết phải đầu tư:** Thống nhất với nội dung về sự cần thiết đầu tư nêu trong báo cáo đề xuất.

2. **Về quy mô, địa điểm sự phù hợp với quy hoạch:**

- Về quy mô bê tông nền, mặt đường: Cơ bản thống nhất với bê tông nền, mặt đường của đường Lê Đại Hành, phù hợp với quy mô của đoạn tuyến từ đường Vạn Kiếp đến đường Quyết Tiến đang được đầu tư xây dựng.

- Về quy mô kết cấu: Thống nhất với giải pháp sử dụng kết cấu mặt đường bê tông nhựa và bê tông xi măng của các tuyến đường. Chi tiết kết cấu mặt đường sẽ được xác định cụ thể ở bước lập dự án trên cơ sở khảo sát, tính toán của đơn vị tư vấn (lưu ý khảo sát hiện trạng thực tế của các tuyến đường để xác định kết cấu mặt đường cho phù hợp với khả năng khai thác).

- Về sự phù hợp với quy hoạch:

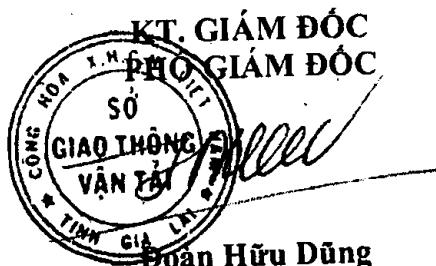
Mặt cắt ngang đầu tư xây dựng đường Trần Văn Bình và đường Trần Can trong báo cáo đề xuất không phù hợp với quy hoạch đã được phê duyệt tại Quyết định số 26/QĐ-UBND ngày 22/01/2018 của UBND tỉnh Gia Lai về việc phê duyệt Đồ án điều chỉnh quy hoạch chung thành phố Pleiku giai đoạn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- Về địa điểm: Cơ bản thống nhất với địa điểm đầu tư của các tuyến đường nêu trong báo cáo đề xuất.

Sở Giao thông vận tải tham gia ý kiến gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, QLCLCTGT (M.Thịnh).



**UBND TỈNH GIA LAI
SỞ TÀI CHÍNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 3305/STC-ĐT

Về việc tham gia ý kiến thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư, nguồn vốn và khả năng cân đối vốn.

Gia Lai, ngày 29 tháng 12 năm 2020

Kính gửi: Sở Kế hoạch và Đầu tư.

Căn cứ văn bản số 3019/SKHĐT-ĐTTĐ&GSĐT ngày 24/12/2020 của Sở Kế hoạch & Đầu tư về việc tham gia thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư, nguồn vốn và khả năng cân đối vốn; văn bản số 3016/SKHĐT-ĐTTĐ&GSĐT ngày 24/12/2020 của Sở Kế hoạch & Đầu tư về việc tham gia thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư, nguồn vốn và khả năng cân đối vốn dự án Đường giao thông thành phố Pleiku.

Sau khi xem xét nội dung hồ sơ báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án Xây dựng Trung tâm giám sát điều hành thông minh, xây dựng cơ sở dữ liệu, dịch vụ đô thị thông minh thuộc Đề án “Xây dựng thành phố Pleiku theo hướng đô thị thông minh giai đoạn 2020 - 2025, định hướng đến năm 2030”; dự án Đường giao thông thành phố Pleiku và một số văn bản có liên quan, Sở Tài chính có ý kiến như sau:

Theo Tờ trình số 207/TTr-BCS ngày 19/11/2020 của Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh về việc đề nghị phê duyệt kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2021 gửi Ban thường vụ Tỉnh ủy; Tờ trình số 2356/TTr-UBND ngày 19/11/2020 của UBND tỉnh gửi Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai khóa XI, kỳ họp thứ 16. Dự án Xây dựng Trung tâm giám sát điều hành thông minh, xây dựng cơ sở dữ liệu, dịch vụ đô thị thông minh thuộc Đề án “Xây dựng thành phố Pleiku theo hướng đô thị thông minh giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030” có tổng mức đầu tư 15 tỷ đồng được UBND tỉnh dự kiến bố trí từ nguồn ngân sách tỉnh trong kế hoạch trung hạn 2021-2025, năm 2021: 15 tỷ đồng; Dự án Đường giao thông thành phố Pleiku có tổng mức đầu tư 300 tỷ đồng được UBND tỉnh dự kiến bố trí từ nguồn tiền sử dụng đất cấp tỉnh trong kế hoạch trung hạn 2021-2025, năm 2021: 200 tỷ đồng.

Theo Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư của đơn vị:

+ Dự án Xây dựng Trung tâm giám sát điều hành thông minh, xây dựng cơ sở dữ liệu, dịch vụ đô thị thông minh thuộc Đề án “Xây dựng thành phố Pleiku theo hướng đô thị thông minh giai đoạn 2020 - 2025, định hướng đến năm 2030” UBND thành phố Pleiku đề xuất với tổng mức đầu tư dự kiến 27 tỷ đồng, thời gian thực hiện năm 2020-2021, nguồn vốn ngân sách tỉnh: 15 tỷ đồng; vốn ngân sách thành phố: 12 tỷ đồng.

+ Dự án Đường giao thông thành phố Pleiku: UBND thành phố Pleiku đề xuất với tổng mức đầu tư dự kiến 300 tỷ đồng (nguồn vốn ngân sách tỉnh) năm 2021: 25 tỷ đồng; năm 2022-2025: 275 tỷ đồng.

Đối với Dự án Xây dựng Trung tâm giám sát điều hành thông minh, xây dựng cơ sở dữ liệu, dịch vụ đô thị thông minh: Đề nghị UBND thành phố Pleiku phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư thống nhất đặt tên dự án (giai đoạn 2021-2025) và tổng mức đầu tư cho phù hợp với tên dự án và tổng mức đầu tư trong danh mục Tờ trình số 2356/TTr-UBND ngày 19/11/2020 của UBND tỉnh (theo Tờ trình số 2356/TTr-UBND ngày 19/11/2020 của UBND tỉnh tổng mức đầu tư 15 tỷ đồng, theo Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư tổng mức đầu tư là: 27 tỷ đồng). Đề nghị Sở Kế hoạch và Đầu tư, UBND thành phố Pleiku cân đối vốn đảm bảo nguồn vốn, báo cáo UBND tỉnh trình HĐND tỉnh quyết định chủ trương đầu tư dự án theo đúng quy định.

Dự án Đường giao thông thành phố Pleiku: Về nguồn vốn đề nghị đơn vị bổ sung cụ thể nguồn vốn bố trí cho dự án là nguồn sử dụng đất cho phù hợp với phụ lục văn bản số 2374/UBND-KTTH ngày 24/11/2020 của UBND tỉnh về việc giao nhiệm vụ lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư các dự án khởi công mới năm 2021.

Nguồn thu tiền sử dụng đất cấp tỉnh năm 2021 dự kiến 550 tỷ đồng được thu từ danh mục 4 dự án kêu gọi đầu tư (Dự án khách sạn, trung tâm thương mại, dịch vụ và căn hộ cao cấp: 226 tỷ đồng; Dự án khu đô thị cầu sắt: 100 tỷ đồng; Khu tháp đôi Trường Chinh: 200 tỷ đồng; dự án khu phức hợp nhà hàng tiệc cưới: 24 tỷ đồng). Số dự kiến thu từ 4 dự án này dùng để đầu tư cho 29 dự án dự kiến bố trí từ nguồn thu tiền sử dụng đất cấp tỉnh năm 2021 với tổng số kinh phí là 550 tỷ đồng, trong đó có bố trí cho dự án Đường giao thông thành phố Pleiku là 25 tỷ đồng. Do đó, để có nguồn thu sử dụng đất bố trí cho dự án Đường giao thông thành phố Pleiku khi cấp có thẩm quyền phân bổ vốn trong năm 2021, tránh tình trạng nguồn thu không đảm bảo bố trí cho dự án, đề nghị Sở Kế hoạch và Đầu tư phối hợp với các Sở, ngành liên quan tham mưu cho UBND tỉnh sớm triển khai 4 dự án kêu gọi đầu tư để đảm bảo nguồn thu như dự kiến. Đồng thời, có kế hoạch sớm triển khai các dự án kêu gọi đầu tư còn lại để đảm bảo nguồn thu tiền sử dụng đất đủ bố trí vốn cho cả giai đoạn 2021-2025 là 3.430 tỷ đồng.

Các nội dung khác: các Sở, ngành liên quan kiểm tra, báo cáo đề xuất theo chức năng, nhiệm vụ.

Trên đây là ý kiến của Sở Tài chính, đề nghị Sở Kế hoạch & Đầu tư nghiên cứu, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND thành phố Pleiku;
- Giám đốc và các PGĐ;
- Lưu VT, TCĐT.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Anh Dũng

NGHỊ QUYẾT

Về chủ trương đầu tư dự án

Đường Lê Đại Hành (đoạn từ đường Vạn Kiếp - ngã tư Biển Hồ), thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI KHÓA XI, KỲ HỌP THỨ MƯỜI BẢY

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;

Căn cứ Nghị định 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ về hướng dẫn một số điều của Luật Đầu tư công;

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày / /2021 của UBND tỉnh Gia Lai đề nghị quyết định chủ trương đầu tư dự án Đường Lê Đại Hành (đoạn từ đường Vạn Kiếp - ngã tư Biển Hồ), thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh và ý kiến thảo luận, thống nhất của các Đại biểu HĐND tỉnh tại Kỳ họp thứ Mười bảy, HĐND tỉnh khóa XI.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Đường Lê Đại Hành (đoạn từ đường Vạn Kiếp - ngã tư Biển Hồ), thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai do Ủy ban nhân dân thành phố Pleiku quản lý dự án.

1. Mục tiêu đầu tư: Đáp ứng nhu cầu giao thông, từng bước hoàn thiện hạ tầng cơ sở, tạo mỹ quan đô thị và góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

2. Quy mô đầu tư (ở bước lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư quy mô là dự kiến; quy mô dự án được xác định cụ thể ở bước lập báo cáo nghiên cứu khả thi): Xây dựng đường Lê Đại Hành (đoạn từ đường Vạn Kiếp - ngã tư Biển Hồ) dài khoảng 3,61km với quy mô: chỉ giới xây dựng 30m, mặt đường rộng 21m (kể cả dải phân cách rộng 2m), vỉa hè rộng 4,5mx2=9m, hệ thống thoát nước và các hạng mục phụ.

3. Nhóm dự án: Nhóm B.

4. Tổng mức đầu tư (dự kiến): 124 tỷ đồng (Một trăm hai mươi bốn tỷ đồng).

5. Cơ cấu nguồn vốn: Ngân sách tỉnh (dự kiến nguồn tiền sử dụng đất).

6. Địa điểm thực hiện dự án: Thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.

7. Thời gian, tiến độ thực hiện dự án (dự kiến): Năm 2021 - 2022.

- Năm 2021 phê duyệt chủ trương đầu tư, dự án đầu tư và khởi công xây dựng.

- Năm 2022 dự án hoàn thành.

8. Dự kiến kế hoạch bố trí vốn: Năm 2021 - 2022.

9. Cơ chế và giải pháp, chính sách thực hiện: Theo quy định của Luật Đầu tư công năm 2019 và các quy định hiện hành.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

Ban quản lý các dự án đầu tư xây dựng tỉnh Gia Lai chịu trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hoàn thành Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án Đường Lê Đại Hành (đoạn từ đường Vạn Kiếp - ngã tư Biển Hồ), thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai trình cấp có thẩm quyền quyết định đầu tư dự án theo đúng quy định của Luật Đầu tư công và pháp luật liên quan.

Điều 3. Điều khoản thi hành:

1. Ban quản lý các dự án đầu tư xây dựng tỉnh Gia Lai và các cơ quan liên quan khác chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

2. Giao UBND tỉnh chịu trách nhiệm kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết này báo cáo HĐND tỉnh theo quy định của pháp luật.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai khóa XI, kỳ họp thứ Mười bảy thông qua ngày tháng năm 2021 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- TT Tỉnh ủy, HĐND, UBND, UBMTTQ tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Website: <http://dbnd.gialai.gov.vn>;
- Báo Gia Lai; Đài PTTH tỉnh;
- Lãnh đạo và chuyên viên phòng Tổng hợp;
- Lưu VT-TH.

CHỦ TỊCH